

Vận hành Efix POS

Cả ngày làm việc: thu ngân, bàn, bếp, kho, mua hàng, tài chính, báo cáo và đóng ca.

Cập nhật ngày 12 tháng 10 năm 2026 · VI

Ảnh giao diện hiện tại với dữ liệu thử. Tên và quyền dùng tùy phiên bản, vai trò, gói và nền tảng.
Nhấn ảnh để phóng to.

Mục lục

1. Bắt đầu ngày làm việc
2. Ca thu ngân và tiền mặt
3. Tìm sản phẩm và tạo giỏ
4. Thanh toán và xác nhận chuyển khoản
5. Lịch sử in phiếu và trả hàng
6. Bàn và đơn đang mở
7. Thêm món và gửi chế biến
8. Bếp bar và tự động in
9. Thanh toán hoặc hủy đơn
10. Đơn khách qua QR
11. Đặt bàn
12. Kho nhập xuất và kiểm kê
13. Nhà cung cấp và mua hàng
14. Sản xuất và tiêu hao định mức
15. Khách giảm giá và điểm
16. Thẻ quà tặng
17. Thu nhập và chi phí
18. Chấm công nhân viên
19. Báo cáo và phân tích

- 20. Tổng hợp chuỗi
- 21. Lỗi mạng và thử lại
- 22. Kết thúc ngày và xuất dữ liệu

1. Bắt đầu ngày làm việc

1. Đăng nhập cá nhân, chọn điểm bán và ngôn ngữ. Mở “Bán hàng”, kiểm tra danh sách và giá đã tải.
2. Nếu có chấm công, nhấn “Bắt đầu ca làm việc”. Đây là ca nhân viên; ca thu ngân được mở riêng.
3. Kiểm tra giấy, kết nối máy in và yêu cầu khách bằng huy hiệu QR trên thanh trên. Đèn đỏ yêu cầu kiểm tra mạng, không tự chứng minh giao dịch bị mất.

Bán hàng & Kho

Bán hàng

Bàn

Kho

Báo cáo

Ca đang mở · Mở lúc 09:00

VI

RU

EN

Đóng ca

Tìm sản phẩm: tên, mã SKU hoặc mã vạch

Tất cả

Food

Drinks

FD001

Phở bò

Tồn kho: 20

85.000

+

CF001

Cà phê sữa đá

Tồn kho: 50

35.000

+

DR001

Nước suối

15.000

+

Hóa đơn hiện tại

Số mặt hàng: 0

Giỏ hàng trống

Thanh toán

Khách hàng, giảm giá và thẻ quà tặng

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

Tổng cộng 0

Thanh toán

Bắt đầu ngày làm việc

EFIX POS · Vận hành Efix POS

3

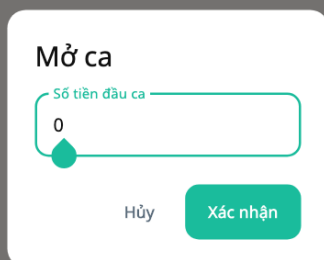
Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Kết thúc ca làm việc	Chấm công ra sau xác nhận.
Hủy	Đóng form mà không xác nhận thay đổi.
Xác nhận	Xác nhận thao tác đang hiển thị; kiểm tra dữ liệu trước.
Thêm điểm bán hàng	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Lưu	Lưu giá trị đã nhập trong form.
Xuất toàn bộ dữ liệu	Tải dữ liệu tổ chức khi có quyền quản trị.
Chế độ tối	Đổi giao diện sáng/tối.
Bắt đầu ca làm việc	Chấm công vào, riêng với ca thu ngân.
Cài đặt điểm bán hàng	Mở thông tin, loại hình và số bàn của điểm bán.
Đăng xuất	Kết thúc phiên đăng nhập cá nhân.
Thêm	Mở menu các phần bổ sung theo nhóm.
Thử lại	Thử lại sau lỗi; với thanh toán, kiểm tra kết quả trước.
Cửa hàng bán lẻ	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Cửa hàng tạp hoá	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Nhà hàng/quán cà phê	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Vận chuyển hành khách	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Hiển thị ảnh sản phẩm khi bán hàng	Bật/tắt tùy chọn này; lưu form khi cần.
Bán hàng	Mở tab này của phần.
Bàn	Mở tab này của phần.
Kho	Mở tab này của phần.
Báo cáo	Mở tab này của phần.
Thiết bị điểm bán hàng	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Hóa đơn điện tử	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.

Nút và mục menu	Thao tác
Thanh toán	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Phân quyền nhân viên	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Trạng thái truy cập	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Gói & tính năng	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Công thức & nguyên liệu	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Nhà cung cấp và nhập hàng	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Bếp và quầy bar	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Thực đơn QR	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Thẻ quà tặng	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Danh mục sản phẩm	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Chương trình khách hàng thân thiết	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Khuyến mãi	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Bảng giá	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Thu chi	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Bảng chấm công	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.
Tổng hợp toàn hệ thống	Mở phần tương ứng cho điểm bán hoặc tổ chức đã chọn.

2. Ca thu ngân và tiền mặt

1. Khi chưa mở ca, nhấn “Mở ca”, nhập tiền mặt đầu ca thực tế rồi xác nhận. Kiểm tra trạng thái mở và giờ bắt đầu.
2. “Nộp/rút tiền mặt” mở nghiệp vụ tiền mặt. Chọn “Nộp tiền” hoặc “Rút tiền”, nhập số tiền và lý do rồi lưu. Đây không phải bán sản phẩm.
3. “Đóng ca” mở đóng ca: kiểm tra tiền dự kiến, nhập tiền đếm thực tế và ghi chú. Xác nhận đóng ca thu ngân; hủy giữ ca mở.
4. Hoàn tất thanh toán, kiểm tra hàng đợi và bàn mở trước khi đóng. Không thay việc sửa bán sai bằng nghiệp vụ thu/chi tùy ý.



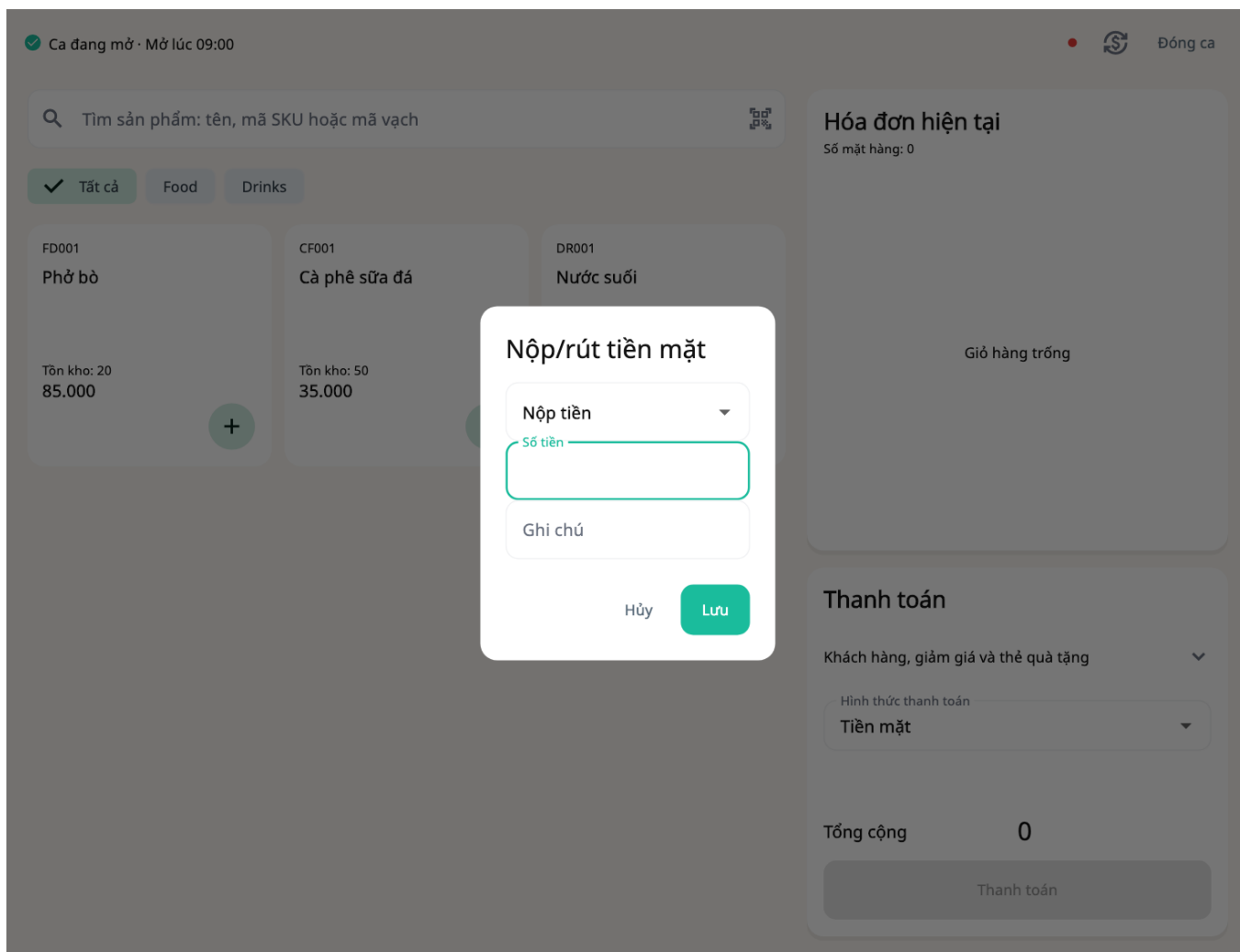
Mở ca

Số tiền đầu ca

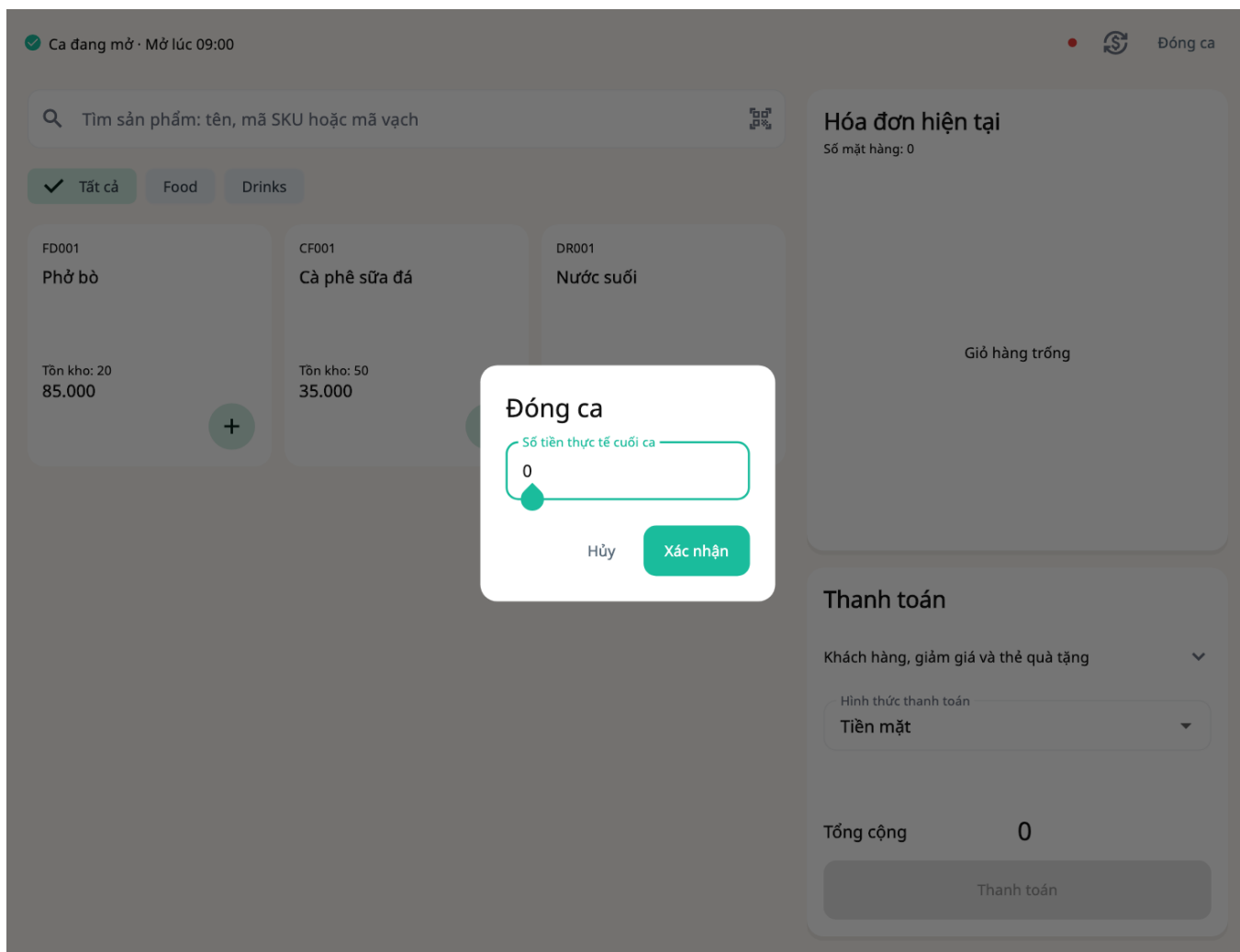
0

Hủy Xác nhận

Ca thu ngân và tiền mặt



Ca thu ngân và tiền mặt



Ca thu ngân và tiền mặt

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Bỏ qua	Đóng đề nghị gửi lại giao dịch chưa xong.
Gửi lại	Gửi lại giao dịch đã lưu với cùng mã thao tác.
Mở ca	Mở form tiền đầu ca thu ngân.
Nộp/rút tiền mặt	Mở thu/chi tiền mặt có lý do.
Nộp tiền	Nộp tiền vào quỹ; không phải bán.
Rút tiền	Rút tiền khỏi quỹ; không phải trả hàng.
Đóng ca	Mở đóng ca và nhập tiền đếm thực tế.
Hủy hóa đơn	Hủy giao dịch đã chọn sau xác nhận.
In hóa đơn	In bản sao phiếu mà không tạo bán mới.
Đóng	Đóng màn hình hoặc cửa sổ hiện tại.
Trả hàng	Mở chọn hàng và lượng trả.
Đã kết nối cập nhật tồn kho trực tiếp	Hiển thị kết nối kênh cập nhật, không phải trạng thái thanh toán.
Mất kết nối trực tiếp — tồn kho cập nhật chậm hơn	Hiển thị kết nối kênh cập nhật, không phải trạng thái thanh toán.
Đồng bộ	Thử đồng bộ bán trong hàng đợi cục bộ.
Xác nhận thanh toán	Xác nhận tiền nhận sau khi thu ngân kiểm tra.
Phát hành lại hóa đơn	Thử phát hành hóa đơn cho giao dịch có sẵn.
Để sau	Giữ thanh toán chờ xác nhận riêng.

3. Tìm sản phẩm và tạo giỏ

1. Tìm theo tên, SKU hoặc mã vạch. Lọc danh mục giới hạn danh sách; Tất cả khôi phục. Máy quét bàn phím nhập mã; nút camera quét trên thiết bị hỗ trợ.
2. Chạm sản phẩm hoặc + để thêm. +/- đổi số lượng; xóa/thùng rác bỏ dòng. Dùng ô số lượng lẻ khi đơn vị cho phép.
3. Kiểm tra tên, số lượng, giá và tổng trong phiếu hiện tại. Mở phần khách/giảm giá để nhập điện thoại, mã giảm, đổi điểm và thẻ quà tặng.
4. Trên điện thoại, tiếp tục qua danh sách phiếu thanh toán. Trên màn hình rộng, giỏ/thanh toán ở cạnh danh sách. Kiểm tra điểm bán và ca trước khi trả tiền.

Ca đang mở · Mở lúc 09:00

Đóng ca

Tìm sản phẩm: tên, mã SKU hoặc mã vạch

Tất cả

Food

Drinks

FD001
Phở bò

Tồn kho: 20
85.000

+

CF001
Cà phê sữa đá

Tồn kho: 50
35.000

+

DR001
Nước suối

15.000

+

Hóa đơn hiện tại

Số mặt hàng: 0

Giỏ hàng trống

Thanh toán

Khách hàng, giảm giá và thẻ quà tặng

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

Tổng cộng 0

Thanh toán

Tìm sản phẩm và tạo giỏ

Tìm sản phẩm: tên, mã SKU hoặc mã vạch



✓ Tất cả

Food

Drinks

FD001

Phở bò

Tồn kho: 20

85.000



1



CF001

Cà phê sữa đá

Tồn kho: 50

35.000



DR001

Nước suối

15.000



Hóa đơn hiện tại

Số mặt hàng: 1

Phở bò

85.000

85.000 × 1 phần



1



Thanh toán

Khách hàng, giảm giá và thẻ quà tặng



Hình thức thanh toán

Tiền mặt



Tổng cộng

85.000

Thanh toán

Tìm sản phẩm và tạo giỏ

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Tất cả	Bỏ lọc và hiển thị mọi bản ghi có quyền xem.
Xóa khỏi giỏ hàng	Xóa dòng khỏi giỏ hiện tại.
Thêm sản phẩm	Thêm sản phẩm/dòng: vào giỏ ở thu ngân hoặc mở form danh sách.
Thanh toán	Mở kiểm tra và xác nhận thanh toán.
Thanh toán	Gửi giỏ để ghi nhận bán.
Tiền mặt	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Chuyển khoản QR	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Thẻ	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Khác	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Quét mã vạch	Mở quét mã bằng camera trên nền tảng hỗ trợ.

4. Thanh toán và xác nhận chuyển khoản

1. Trong “Hình thức thanh toán”, chọn tiền mặt, QR ngân hàng, thẻ hoặc khác. Thu ngân kiểm tra tiền nhận và tiền thừa.
2. Nhấn “Thanh toán” một lần rồi chờ. Với QR ngân hàng, kiểm tra thông tin và tiền thực nhận rồi “Xác nhận thanh toán”. “Để sau” giữ trạng thái chờ xác nhận.
3. Nếu mất phản hồi bán, dùng thao tác gửi lại cùng giao dịch được đề xuất. Không tạo giả trùng trước khi xem lịch sử vì có thể bán trùng.
4. Kiểm tra kết quả, số và tổng giao dịch. In phiếu và phát hành hóa đơn điện tử có trạng thái riêng, có thể cần thử lại sau khi bán thành công.

Ca đang mở · Mở lúc 09:00

Đóng ca

Tìm sản phẩm: tên, mã SKU hoặc mã vạch

Tất cả

Food

Drinks

FD001

Phở bò

Tồn kho: 20

85.000

− 1 +

CF001

Cà phê sữa đá

Tồn kho: 50

35.000

+

DR001

Nước suối

15.000

+

Hóa đơn hiện tại

Số mặt hàng: 1

Phở bò 85.000

85.000 × 1 phần − 1 + ×

Thanh toán

Khách hàng, giảm giá và thẻ quà tặng

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

Tổng cộng 85.000

Thanh toán

Thanh toán và xác nhận chuyển khoản

EFIX POS · Vận hành Efix POS

13

2

Капучино

Chưa gửi bếp

2 x 45000

90000 X

Đóng bàn và thanh toán

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

Số điện thoại khách hàng (không bắt bu...

+84

Giảm giá hóa đơn

0

Hủy

Xác nhận

Tổng cộng

90000

Gửi chế biến

+ Thêm món

Đóng bàn và thanh toán

Thanh toán và xác nhận chuyển khoản

5. Lịch sử in phiếu và trả hàng

1. Mở lịch sử bán và chọn giao dịch. Kiểm tra món, giảm giá, thanh toán, người mua và trạng thái.
2. “In hóa đơn” in bản sao phiếu đã chọn. Kiểm tra giấy/kết nối khi lỗi; in lại không tạo giao dịch bán mới.
3. “Hủy hóa đơn” hủy giao dịch khi có quyền và xác nhận. “Trả hàng” mở trả hàng: chọn mặt hàng còn được trả và số lượng rồi xác nhận.
4. Chỉ trả được số lượng chưa trả còn lại. Sau thao tác, kiểm tra trạng thái, tổng và tồn. Dùng “Phát hành lại hóa đơn” khi lỗi hóa đơn thay vì bán lại.

Ca đang mở · Mở lúc 09:00

Đóng ca

🔍

Tìm sản phẩm: tên, mã SKU hoặc mã vạch

📷

✓

Tất cả

Food

Drinks

FD001

Phở bò

Tồn kho: 20

85.000

+

CF001

Cà phê sữa đá

Tồn kho: 50

35.000

+

DR001

Nước suối

15.000

+

Hóa đơn hiện tại

Số mặt hàng: 0

Giỏ hàng trống

Thanh toán

Khách hàng, giảm giá và thẻ quà tặng

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

Tổng cộng 0

Thanh toán

Lịch sử in phiếu và trả hàng

6. Bàn và đơn đang mở

1. Mở “Bàn”. Bộ lọc tất cả/trống/có khách/cần chú ý giúp tìm bàn; tìm kiếm theo số/tên. Thẻ bàn hiển thị đặt chỗ và chế biến.
2. Chạm bàn trống, nhập số khách rồi xác nhận. Với số bàn thủ công, dùng “Mở bàn” và nhập số/tên. Cần mở ca thu ngân.
3. Chọn bàn có khách để mở đơn. Kiểm tra bàn, khách, món và trạng thái. Đơn giữ mở đến khi thanh toán hoặc hủy.
4. Đơn xuất hiện trên bàn không có nghĩa đã trả tiền. Cần chú ý thường là có món mới chưa gửi chế biến.

Tổng quan bàn

+ Mở bàn

Đặt bàn

Bàn trống: 9

Đang phục vụ: 3

Cần chú ý: 1

Tất cả bàn

Bàn trống

Đang phục vụ

Cần chú ý

1

Trống

2

Chưa gửi bếp

90.000

Số khách: 2 · Số món: 1

Đã mở, phút: 20

3

Trống

Đặt bàn · 15:07

4

Trống

5

Đang chế biến

105.000

Số khách: 2 · Số món: 1

Đã mở, phút: 50

6

Trống

7

Trống

8

Trống

9

Đã phục vụ

50.000

Số khách: 2 · Số món: 1

Đã mở, phút: 90

10

Trống

11

Trống

12

Trống

Chọn bàn để quản lý đơn

Bàn và đơn đang mở

2

Капучино

Chưa gửi bếp

2 x 45000

90000 X

Tổng cộng

90000

Gửi chế biến

+ Thêm món

Đóng bàn và thanh toán

Bàn và đơn đang mở

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Mở bàn	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Mở	Xác nhận mở bàn đã chọn.
Làm mới	Tải lại dữ liệu phần hiện tại.

7. Thêm món và gửi chế biến

1. Mở thêm món trong đơn. Tìm món, dùng + để thêm nhanh hoặc chạm tên để nhập lượng, yêu cầu và chọn công thức.
2. Kiểm tra dòng mới. “Gửi chế biến” chỉ gửi món chờ chế biến: bếp/bar theo tuyến sản phẩm, hàng không chế biến được bỏ qua.
3. Đánh dấu đã phục vụ hàng sẵn ngay trong đơn. Thêm món sau lần gửi đầu rồi gửi lại: dòng đã gửi không gửi lại.
4. Thùng rác ở dòng hủy món. Kiểm tra trạng thái và báo bếp nếu đã chế biến; phiếu giấy cũ không tự cập nhật.

Thêm món

Tìm sản phẩm

✓ Tất cả

Food

Drinks

Phở bò 85.000	x2 +
Cà phê sữa đá 35.000	+
Nước suối 15.000	+

Đóng

Thêm món và gửi chế biến

Thêm món

Tìm sản phẩm

✓ Tất cả

Food

Drinks

Phở bò

85.000

x2

+

Cà phê sữa đá

35.000

+

Nước suối

15.000

+

Phở bò

Số lượng

1

Yêu cầu đặc biệt (vd. «không đường...»)

Hủy

Thêm món

Đóng

Thêm món và gửi chế biến

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Thêm món	Thêm sản phẩm/dòng: vào giỏ ở thu ngân hoặc mở form danh sách.
Hủy bàn	Hủy đơn mở sau xác nhận.
Đóng bàn và thanh toán	Mở thanh toán đơn và chọn cách trả.
Gửi chế biến	Chỉ gửi món mới cần chế biến.

8. Bếp bar và tự động in

1. Mở “Bếp và quầy bar”. Chuyển giữa “Bếp” và “Quầy bar”; kiểm tra đơn/bàn, số lượng và yêu cầu.
2. Sau chế biến và phục vụ, nhấn “Đã phục vụ”. Món đổi trạng thái và rời danh sách đang chế biến. Làm mới tải lại danh sách.
3. Máy in bếp bật sẽ in các dòng bếp mới từ thiết bị gửi đơn. Món bar và hàng sẵn không vào phiếu này.
4. Khi in lỗi, đơn vẫn đã gửi và phiếu lưu trên máy thu ngân đó. Thử lại trong thông báo hoặc “In các phiếu bếp đang chờ”. Một phần phiếu có thể đã in; kiểm tra giấy trước.

Bếp và quầy bar

✓ Bếp

Quầy bar

⚠ 3 — Phở bò

67 2 · Không hành

Đã phục vụ

Bếp bar và tự động in

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Đã phục vụ	Đánh dấu món đã chọn đã phục vụ.

9. Thanh toán hoặc hủy đơn

1. Kiểm tra món và tổng rồi “Đóng bàn và thanh toán”. Chọn thanh toán và xác nhận. Đơn trở thành giao dịch bán; bàn trống sau khi đóng thành công.
2. Với chuyển khoản, kiểm tra tiền nhận và xác nhận. Nếu chưa nhận, chọn xác nhận sau rồi kiểm tra giao dịch chờ ở thu ngân.
3. “Huỷ bàn” hủy đơn mở sau xác nhận. Không phải trả hàng của giao dịch đã đóng; dùng trả hàng trong lịch sử.
4. Sau thanh toán, kiểm tra phiếu và trạng thái bàn. Khi lỗi mạng, làm mới đơn/lịch sử để biết việc đóng đã lưu chưa.

2

Капучино

Chưa gửi bếp

2 × 45000

90000 ✕

Tổng cộng

90000

Gửi chế biến

+ Thêm món

Đóng bàn và thanh toán

Thanh toán hoặc hủy đơn

2

Капучино

Chưa gửi bếp

2 x 45000

90000

✕

Đóng bàn và thanh toán

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

Số điện thoại khách hàng (không bắt bu...

+84

Giảm giá hóa đơn

0

Hủy

Xác nhận

Tổng cộng

90000

👤

Gửi chế biến

+ Thêm món

🧾

Đóng bàn và thanh toán

Thanh toán hoặc hủy đơn

10. Đơn khách qua QR

1. Theo dõi số yêu cầu khách trên thanh trên hoặc mở hộp thư menu QR. Yêu cầu mới cần nhân viên kiểm tra.
2. Mở yêu cầu và kiểm tra bàn, món, lượng và ghi chú. “Chấp nhận” nhận vào đơn bàn hiện có hoặc dùng ca thu ngân mở để tạo đơn mới.
3. “Từ chối” từ chối. Nhận yêu cầu chưa phải thanh toán và không thay việc gửi món mới chế biến.
4. Mở đơn sau khi nhận, kiểm tra dòng mới rồi gửi bếp/bar như thường. Trao đổi với khách nếu giá đổi hoặc món hết.

Thực đơn QR

Yêu cầu (1)

Menu

QR bàn

Bàn 3 · Анна

Фо Бо · Большая × 2.0 · Без острого

Капучино × 1.0

Принесите напитки первыми

✕ Từ chối

✓ Chấp nhận

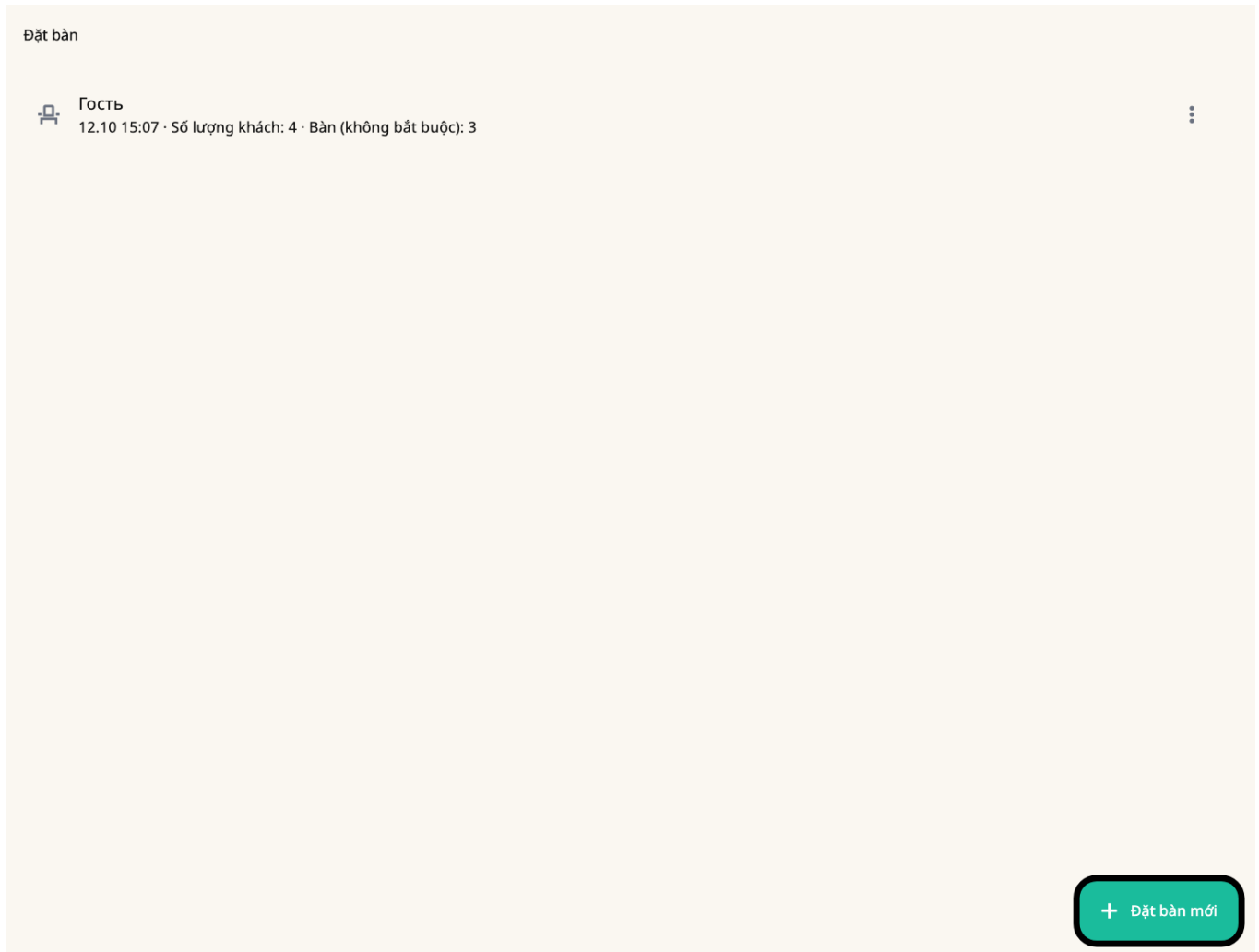
Đơn khách qua QR

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Làm mới liên kết	Đổi liên kết công khai; kiểm tra QR đã in.
Từ chối	Từ chối yêu cầu khách đã chọn.
Chấp nhận	Nhận yêu cầu khách đã kiểm tra vào đơn.
Sao chép liên kết	Sao chép liên kết menu hoặc bàn đã chọn.
Bật thực đơn QR	Tạo quyền truy cập menu QR công khai.
Tắt	Tắt truy cập menu công khai sau xác nhận.
Yêu cầu	Mở tab tương ứng của phần này.
Menu	Mở tab tương ứng của phần này.
QR bàn	Mở tab tương ứng của phần này.
Hiển thị trong thực đơn	Bật/tắt tùy chọn này; lưu form khi cần.
Có thể gọi món	Bật/tắt tùy chọn này; lưu form khi cần.
Lưu thực đơn	Lưu giao diện menu và công khai/còn hàng của sản phẩm.
Tải bản in	Chuẩn bị in QR cho các bàn đã cấu hình.

11. Đặt bàn

1. Mở đặt bàn từ phần bàn. “Đặt bàn mới” mở tên, điện thoại, số khách, bàn, ngày/giờ và ghi chú.
2. Nhấn “Đặt bàn”, kiểm tra ngày/bàn trong danh sách. Đặt bàn ghi nhận dự kiến đến, không phải giao dịch đã trả.
3. Khách đến thì “Xếp chỗ” đánh dấu nhận bàn. “Không đến” ghi không đến; “Hủy” hủy.
4. Sau nhận bàn, phục vụ bằng đơn thông thường. Kiểm tra đặt chỗ hiện có trước khi đặt cùng bàn.



Đặt bàn

Đặt bàn

Гость

12.10 15:07 · Số lượng khách: 4 · Bàn (không bắt buộc): 3

Đặt bàn mới

Tên khách

Số điện thoại

Số lượng khách

2

Bàn (không bắt buộc)

Ghi chú

Thời gian

12.10 15:07

Hủy

Đặt bàn

+ Đặt bàn mới

Đặt bàn

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Đặt bàn mới	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Đặt bàn	Lưu bản ghi mới đã điền.
Xếp chỗ	Ghi khách đến và nhận bàn.
Không đến	Ghi khách đặt bàn không đến.
Hủy	Hủy đặt bàn đã chọn.

EFIX POS · Vận hành Efix POS

26

12. Kho nhập xuất và kiểm kê

1. Mở “Kho”, tìm sản phẩm và mở ở dòng. Có sửa, “Nhập/xuất kho”, “Chuyển kho” và “In tem nhãn” tùy quyền.
2. Chọn nhập để tăng kho, xuất/hủy cho hao hụt hoặc điều chỉnh. Nhập lượng theo đơn vị sản phẩm và ghi chú rồi lưu.
3. Với kiểm kê, chọn loại đó và nhập tổng đếm thực tế, không nhập chênh lệch. Xem trước cho thấy thay đổi so với tồn số; chỉ xác nhận sau kiểm tra.
4. Với chuyển kho, chọn điểm nhận và lượng rồi xác nhận. Kiểm tra tồn nguồn/đích riêng. In nhãn cần ESC/POS được hỗ trợ, không phải mọi máy ZPL/TSPL.

	Phở bò FD001 · Giá bán: 85000.00	20 phần	⋮
	Cà phê sữa đá CF001 · Giá bán: 35000.00	50 ly	⋮
	Nước suối DR001 · Giá bán: 15000.00	0 chai	⋮
	Рисовая лапша · Giá bán: 0.00	0 kg	⋮
	Зелень · Giá bán: 0.00	0 kg	⋮

  Thêm sản phẩm

Kho nhập xuất và kiểm kê

	Phở bò FD001 · Giá bán: 85000.00		
	Cà phê sữa đá CF001 · Giá bán: 35000.00		
	Nước suối DR001 · Giá bán: 15000.00		
	Рисовая лапша · Giá bán: 0.00	0 kg	
	Зелень · Giá bán: 0.00	0 kg	



Thêm sản phẩm

Kho nhập xuất và kiểm kê

	Phở bò FD001 · Giá bán: 85000.00	20 phần	⋮
	Cà phê sữa đá CF001 · Giá bán: 35000.00	50 ly	⋮
	Nước suối DR001 · Giá bán: 15000.00	0 chai	⋮
	Рисовая лапша · Giá bán: 0.00	0 kg	⋮
	Зелень · Giá bán: 0.00	0 kg	⋮

Phở bò · Nhập/xuất kho

Loại thao tác

Nhập kho

Số lượng

0

Ghi chú

Hủy

Lưu

  Thêm sản phẩm

Kho nhập xuất và kiểm kê

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Xóa ảnh	Bỏ ảnh trong form sản phẩm đang sửa.
Không có danh mục	Giữ bản ghi không có danh mục.
Thêm danh mục	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Thêm đơn vị	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Biến thể sản phẩm	Mở biến thể của sản phẩm hiện có.
Thêm biến thể	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Nhập/xuất kho	Mở nhập, xuất, điều chỉnh hoặc kiểm kê.
Chuyển kho	Mở chuyển sản phẩm sang điểm bán khác.
Chỉnh sửa	Mở sửa bản ghi đã chọn.
In tem nhãn	In nhãn sản phẩm bằng driver đã cấu hình.
Bếp	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Quầy bar	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Không cần chế biến	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Trừ kho khi bán	Bật/tắt tùy chọn này; lưu form khi cần.

Nhà cung cấp và nhập hàng

Nhà cung cấpĐơn đặt hàng

Demo
0900000000

Thêm nhà cung cấp

Tên nhà cung cấp

Số điện thoại

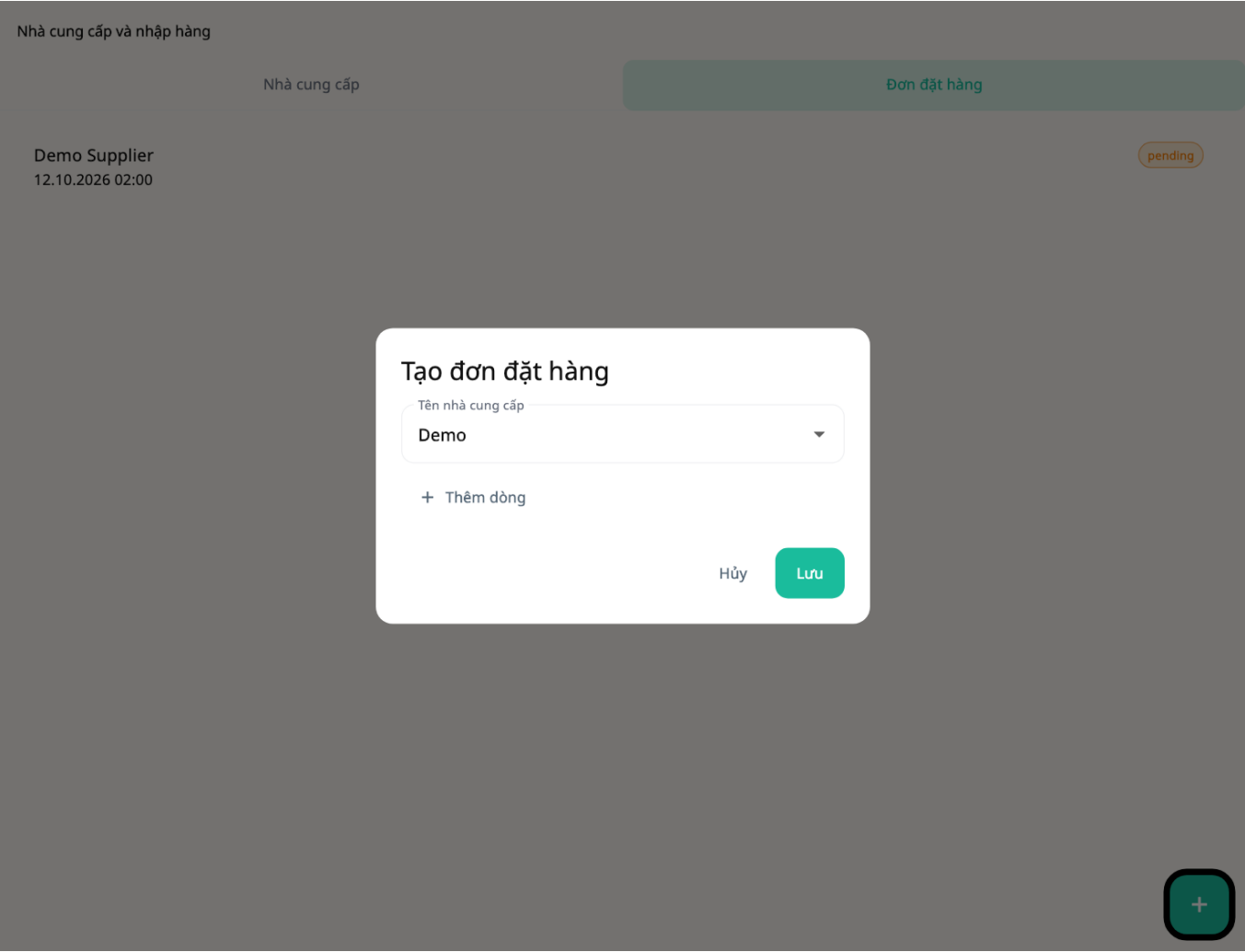
HủyLưu

Nhà cung cấp và mua hàng

Demo Supplier
12.10.2026 02:00

pending





Nhà cung cấp và mua hàng

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Thêm nhà cung cấp	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Tạo đơn đặt hàng	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Thêm dòng	Thêm sản phẩm/dòng; vào giỏ ở thu ngân hoặc mở form danh sách.
Nhà cung cấp	Mở tab tương ứng của phần này.
Đơn đặt hàng	Mở tab tương ứng của phần này.
Nhập kho	Xác nhận nhận đơn mua thực tế vào kho.

14. Sản xuất và tiêu hao định mức

1. Mở định lượng “Sơ chế” “Chế biến một mẻ”. Chọn bán thành phẩm, số lượng sản xuất và hạn dùng nếu có.
2. Xác nhận sản xuất tiêu hao thành phần theo công thức và nhập đầu ra. Kiểm tra đơn vị và tồn; không thay bằng nhập thường nếu cần ghi tiêu hao nguyên liệu.
3. Trong “Tiêu hao”, xem tiêu hao định mức, trạng thái giữ/đã dùng và giá vốn. Mở bản ghi để xem thành phần.
4. Gửi đơn có thể giữ nguyên liệu; phục vụ ghi tiêu hao. Báo cáo định mức không phải kiểm kê thực tế; ghi chênh lệch thật bằng nghiệp vụ kho riêng.

Công thức & nguyên liệu

Công thức

Sơ chế

Tiêu hao

👤 Chế biến một mẻ

Бульон говяжий · 10.0

2026-10-05 08:00

2026-10-07 08:00

Sản xuất và tiêu hao định mức

Công thức & nguyên liệu

Công thứcSơ chếTiêu hao

Chế biến một mẻ

Бульон говяжий · 10.0
2026-10-05 08:00
2026-10-07 08:00

Chế biến một mẻ

Бульон говяжий · L

Số lượng

1

Hạn sử dụng mẻ

Hủy

Chế biến một mẻ

Sản xuất và tiêu hao định mức

Công thức & nguyên liệu		
Công thức	Sơ chế	Tiêu hao
Tiêu hao theo định lượng. Kiểm kê phát hiện chênh lệch thực tế.		
Φο Βο · 2.0		
Đã dùng · 2026-10-05 12:00		▼
Φο Βο · 1.0		
Đã giữ · 2026-10-05 12:05		▼

Sản xuất và tiêu hao định mức

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Xóa	Xóa bản ghi đã chọn theo quyền.
Sơ chế	Mở tab tương ứng của phần này.
Công thức	Mở tab tương ứng của phần này.
Tiêu hao	Mở tab tương ứng của phần này.
Tách công thức sơ chế thay vì trừ tồn kho	Bật/tắt tùy chọn này; lưu form khi cần.
Phiên bản công thức mới	Mở tạo phiên bản định lượng mới.
Chế biến một mẻ	Mở sản xuất bán thành phẩm; xác nhận trong form.
Tạo nguyên liệu hoặc sơ chế	Mở tạo nguyên liệu hoặc bán thành phẩm.
Thêm nguyên liệu	Thêm dòng thành phần định lượng.

15. Khách giảm giá và điểm

1. Mở phần khách/giảm giá khi thanh toán, nhập điện thoại. Kiểm tra hồ sơ tìm thấy, hạng, số dư; số điện thoại mới được xử lý khi ghi nhận bán.
2. Nhập mã giảm rồi kiểm tra tổng tính lại. Lỗi mã/mức mua tối thiểu nghĩa là chưa áp dụng.
3. Nhập điểm đổi trong số dư và quy định. Kiểm tra giảm giá, tiền còn trả và điểm dự kiến trước thanh toán.
4. Sau bán thành công, kiểm tra điểm tích/đổi. Chỉ nhập điện thoại chưa chứng minh đã cộng điểm.

Ca đang mở · Mở lúc 09:00

Đóng ca

Tìm sản phẩm: tên, mã SKU hoặc mã vạch

Tất cả

Food

Drinks

FD001

Phở bò

Tồn kho: 20

85.000

−

1

+

CF001

Cà phê sữa đá

Tồn kho: 50

35.000

+

DR001

Nước suối

15.000

+

Hóa đơn hiện tại

Số mặt hàng: 1

Phở bò85.000

85.000 × 1 phần

−

1

+

×

Thanh toán

Khách hàng, giảm giá và thẻ quà tặng

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

Tổng cộng85.000

Thanh toán

Khách giảm giá và điểm

EFIX POS · Vận hành Efix POS

39

16. Thẻ quà tặng

1. Mở “Thẻ quà tặng”. Nhập mệnh giá và điện thoại người mua nếu cần rồi “Phát hành”. Phát hành thẻ là nghiệp vụ riêng, không phải cộng điểm thông thường.
2. Sao chép mã bằng “Sao chép mã” và đưa cho khách. Nhập mã rồi “Kiểm tra” để xem số dư/ lịch sử.
3. Khi bán, nhập mã và số tiền dùng thẻ trong phần khách. Phần còn lại trả bằng cách đã chọn; không dùng quá số dư.
4. Kiểm tra trừ thẻ trong kết quả bán và lịch sử. Thẻ thuộc tổ chức; điểm bán được chọn ghi nơi phát hành.

Thẻ quà tặng

Phát hành thẻ

Mệnh giá

Số điện thoại người nhận (không bắt buộc)

Phát hành

Kiểm tra thẻ

Mã thẻ quà tặng

Kiểm tra

Thẻ quà tặng

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Phát hành	Phát hành thẻ theo mệnh giá đã nhập.
Sao chép mã	Sao chép mã thẻ đã phát hành.
Kiểm tra	Tìm thẻ theo mã và hiển thị số dư/lịch sử.

17. Thu nhập và chi phí

1. Mở “Thu chi”. Tổng phân biệt doanh thu bán, thu nhập khác, chi phí và kết quả.
2. “Thêm khoản” mở hướng thu/chi, nhóm, tiền và ghi chú; nhấn “Lưu”.
3. Không ghi doanh thu bán lần nữa như thu nhập khác. Bút toán tài chính không thay nghiệp vụ tiền mặt của ca; đối chiếu riêng.

Thu chi

Tổng quan

Doanh thu: 0.00

Chi phí: 0.00

Kết quả: 0.00

↑

100000.00

+ Thêm khoản

Thu nhập và chi phí

Thu chi

Tổng quan

Doanh thu: 0.00

Chi phí: 0.00

Kết quả: 0.00

↑

100000.00

Thêm khoản

Loại

Chi phí

Danh mục

Không có danh mục

Số tiền

Ghi chú

Hủy

Lưu

+ Thêm khoản

Thu nhập và chi phí

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Thêm khoản	Mở tạo/thêm bản ghi; điền trường rồi xác nhận.
Chi phí	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.
Thu nhập	Chọn giá trị này trong ô lựa chọn của form.

18. Chấm công nhân viên

1. Dừng “Bắt đầu ca làm việc” trên thanh trên/menu khi bắt đầu. Cuối giờ, “Kết thúc ca làm việc” hiển thị thời lượng và yêu cầu xác nhận.
2. Mở “Bảng chấm công”. Chọn hôm nay, tuần hoặc tất cả, xem nhân viên, bắt đầu, kết thúc và thời lượng.
3. Bản ghi chưa kết thúc là chưa chấm công ra. Chấm công ra không đóng ca thu ngân hoặc đơn bàn.

Bảng chấm công

Hôm nay

✓ 7 ngày

Toàn bộ

 demo.staff
12.10 14:07 –

Đang trong ca

Chấm công nhân viên

Nút và mục menu

Nút và mục menu	Thao tác
Hôm nay	Chọn kỳ, chỉ số hoặc cách hiển thị này.
7 ngày	Chọn kỳ, chỉ số hoặc cách hiển thị này.
Toàn bộ	Chọn kỳ, chỉ số hoặc cách hiển thị này.

20. Tổng hợp chuỗi

1. Khi có nhiều điểm và tính năng chuỗi, mở “Tổng hợp toàn hệ thống”. Với một điểm, mục có thể ẩn.
2. Chọn kỳ, so sánh giao dịch, doanh thu, trung bình phiếu từng điểm rồi tổng chung.
3. Không cộng thủ công trung bình phiếu các điểm. Dùng chỉ số tổng của báo cáo và kiểm tra quyền truy cập các điểm cần xem.

Tổng hợp toàn hệ thống		
✓ Hôm nay 7 ngày Toàn bộ		
Tổng toàn hệ thống		
Số đơn bán		134
Doanh thu		10720000.00
Giá trị đơn trung bình		80000.00
 EFIX Café Demo		6720000.00
Số đơn bán: 84 · Giá trị đơn trung bình: 80000.00		
 EFIX Café 2		4000000.00
Số đơn bán: 50 · Giá trị đơn trung bình: 80000.00		

Tổng hợp chuỗi

21. Lỗi mạng và thử lại

1. Thu ngân có thể dùng danh sách đã lưu cục bộ. Điều đó không nghĩa mọi tính năng chạy ngoại tuyến: bàn, bếp, cấu hình và báo cáo cần kết nối.
2. Kiểm tra hàng đợi và nhấn “Đồng bộ” khi mạng phục hồi. Chờ rồi đối chiếu lịch sử; không bán lại như giao dịch mới nếu đã lưu.
3. Với gửi chưa xong, “Gửi lại” gửi lại giao dịch đã lưu; “Bỏ qua” đóng đề nghị thử lại. Kiểm tra kết quả máy chủ trước khi bỏ.
4. Lỗi in khác lỗi thanh toán. In lại phiếu khi lỗi máy in; kiểm tra ngân hàng/trạng thái khi chuyển khoản chưa xác nhận.

Ca đang mở · Mở lúc 09:00

Đóng ca

Tìm sản phẩm: tên, mã SKU hoặc mã vạch

Tất cả

Food

Drinks

FD001

Phở bò

Tồn kho: 20

85.000

+

CF001

Cà phê sữa đá

Tồn kho: 50

35.000

+

DR001

Nước suối

15.000

+

Hóa đơn hiện tại

Số mặt hàng: 0

Giỏ hàng trống

Thanh toán

Khách hàng, giảm giá và thẻ quà tặng

Hình thức thanh toán

Tiền mặt

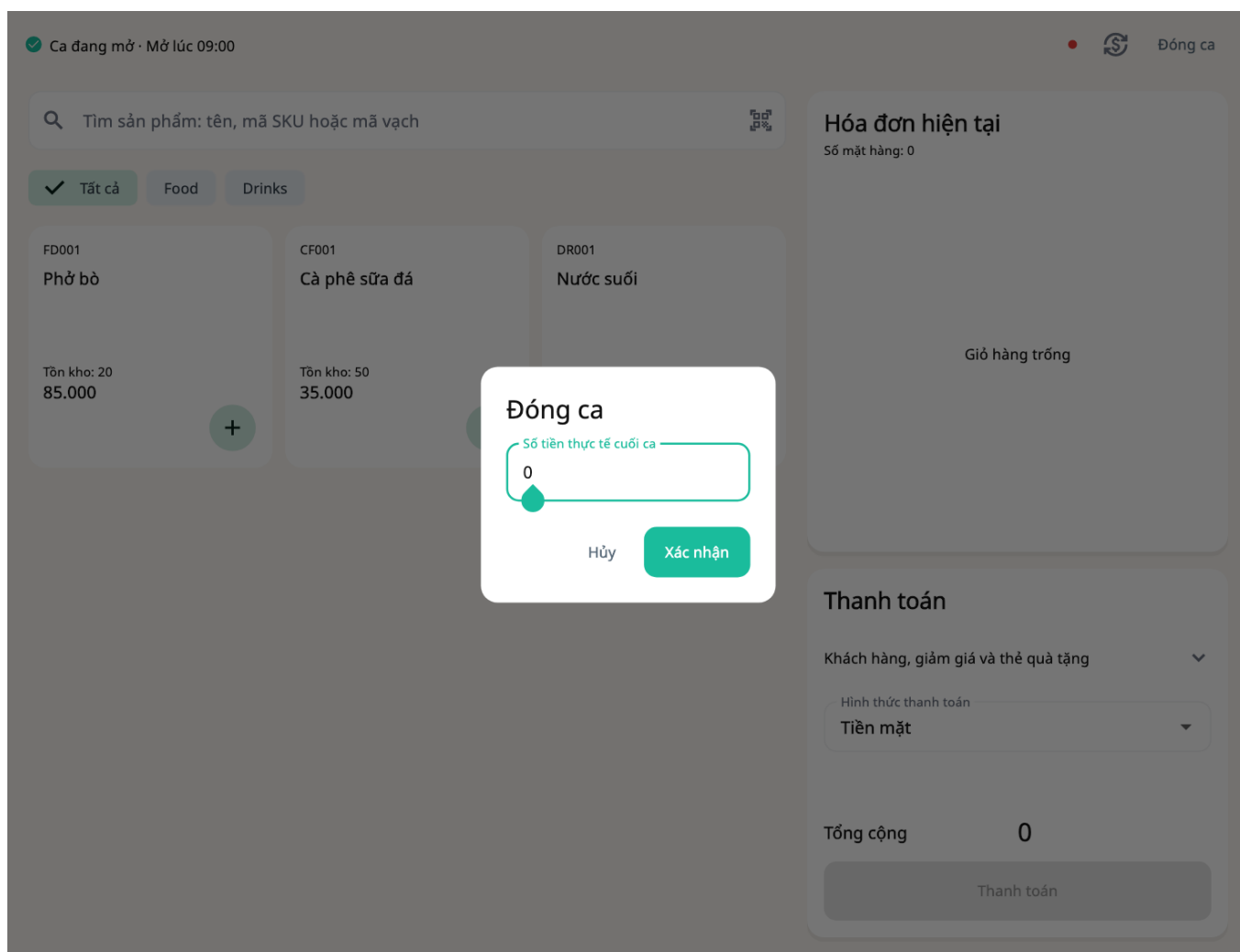
Tổng cộng 0

Thanh toán

Lỗi mạng và thử lại

22. Kết thúc ngày và xuất dữ liệu

1. Kiểm tra yêu cầu khách và bàn mở, hoàn tất trả tiền và đối chiếu chuyển khoản chờ. Kiểm tra riêng bán đang chờ và phiếu bếp chưa in.
2. Đếm tiền, dùng “Đóng ca”, nhập tiền thực tế và ghi chú rồi xác nhận. Chấm công ra riêng nếu dùng.
3. Đối chiếu báo cáo với bán, trả hàng, tiền mặt và bút toán tài chính. Điều tra giao dịch lệch, không điều chỉnh tổng tùy ý.
4. Quản trị viên dùng “Xuất toàn bộ dữ liệu” để xuất dữ liệu tổ chức. Lưu ở nơi được phép, bảo vệ dữ liệu cá nhân/kinh doanh. Đăng xuất khi xong.



Kết thúc ngày và xuất dữ liệu

Phân tích kinh doanh

✓ Hôm nay 7 ngày 30 ngày Toàn bộ Khoảng thời gian tùy chọn

Thu ngân

Tất cả thu ngân



Doanh thu

6.720.000

□ 16.7%



Số đơn bán

84

□ 16.7%



Giá trị đơn trung bình

80.000

□ 0.0%



Lợi nhuận

4.100.000

Chỉ tính giao dịch hoàn tất. Lãi gộp chưa trừ chi phí vận hành.
So với kỳ trước có cùng độ dài

Xu hướng bán hàng

✓ Doanh thu

Số đơn bán

Giá trị đơn trung bình

✓ Đường

Cột

Dữ liệu

Theo giờ · giờ địa phương

14:00 · 810.000 < >

810 N

405 N

0

00:00

14:00

Kết thúc ngày và xuất dữ liệu